

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

ĐỀ 16

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Số liền sau của số tròn chục nhỏ nhất là

- A. 9 B. 10 C. 11 D. 12

Phương pháp

- Xác định số tròn chục nhỏ nhất
- Số liền sau của một số thì lớn hơn số đó 1 đơn vị.

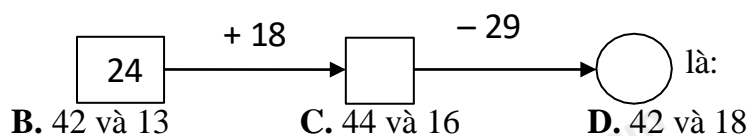
Lời giải

Số tròn chục nhỏ nhất là 10.

Vậy số liền sau của số tròn chục nhỏ nhất là 11.

Đáp án: C

Câu 2. Số thích hợp viết vào chỗ trống trong phép tính

**Phương pháp**

Thực hiện các phép tính theo chiều mũi tên để chọn đáp án thích hợp.

Lời giải

Ta có $24 + 18 = 42$; $42 - 29 = 13$

Đáp án: B

Câu 3. Nếu ngày 19 tháng 10 là thứ ba thì ngày 11 tháng 10 là thứ mấy?

- A. Thứ hai B. Thứ ba C. Thứ tư D. Thứ năm

Phương pháp

Dựa vào các thứ trong tuần.

Lời giải

Nếu ngày 19 tháng 10 là thứ ba thì ngày 11 tháng 10 là thứ hai.

Đáp án: A

Câu 4. Nhà Minh có nuôi 3 chục con gà và 15 con vịt. Số con vịt kém số con gà là:

- A. 5 B. 10 C. 15 D. 20

Phương pháp

Số vịt kém số gà = số con gà – số con vịt

Lời giải

Số vịt kém số gà là: $30 - 15 = 15$ (con)

Đáp án: C

Câu 5. Tổng lớn nhất của hai số có một chữ số khác nhau là ?

A. 16

B. 17

C. 18

D. 19

Phương pháp

- Xác định hai số lớn nhất có một chữ số khác nhau
- Thực hiện phép cộng hai số đó

Lời giải

Hai số lớn nhất có một chữ số khác nhau là 9 và 8.

Tổng hai số đó là $9 + 8 = 17$

Đáp án: B

Câu 6. $9 \text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ cm}$. Số cần điền vào chỗ chấm là:

A. 9

B. 90

C. 19

D. 10

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1 \text{ dm} = 10 \text{ cm}$

Lời giải

$9 \text{ dm} = 90 \text{ cm}$.

Đáp án: B

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính

a) $83 - 28$

b) $19 + 24$

c) $52 - 15$

d) $80 - 36$

Phương pháp

- Đặt tính sao cho các chữ số cùng thẳng cột
- Cộng hoặc trừ lần lượt từ phải sang trái

Lời giải

$$\begin{array}{r} 83 \\ - 28 \\ \hline 55 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 19 \\ + 24 \\ \hline 43 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 52 \\ - 15 \\ \hline 37 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 80 \\ - 36 \\ \hline 44 \end{array}$$

Câu 2. Điền dấu $>$; $<$; $=$

a) $42 \text{ lít} + 8 \text{ lít} \dots\dots\dots 50 \text{ lít}$

b) $34 + 26 \dots\dots\dots 82 - 37$

Phương pháp

Thực hiện tính kết quả ở hai vế rồi so sánh

Lời giải

a) $42 \text{ lít} + 8 \text{ lít} = 50 \text{ lít}$

b) $34 + 26 > 82 - 37$

Câu 3. Điền số thích hợp:

a) = $68 + 26 - 14$

b) $81 - \dots + 12 = 49$

Phương pháp

a) Thực hiện tính về phải

b) Thực hiện tính $49 - 12$

Số cần điền vào chỗ chấm bằng 81 trừ đi kết quả vừa tìm được

Lời giải

a) = $68 + 26 - 14$

$68 + 26 - 14 = 94 - 14 = 80$

Vậy số cần điền vào chỗ chấm là 80.

b) $81 - \dots + 12 = 49$

$81 - \dots = 49 - 12$

$81 - \dots = 37$

$81 - 37 = 44$

Vậy số cần điền vào chỗ chấm là 44.

Câu 4. Trong cùng một tòa chung cư, nhà An ở tầng thứ 24, biết rằng nhà An ở vị trí thấp hơn nhà Đức 9 tầng. Hỏi nhà Đức ở tầng bao nhiêu?**Phương pháp**

Số tầng nhà Đức = Số tầng nhà An + 9

Lời giải

Nhà Đức ở tầng số:

$24 + 9 = 33$

Đáp số: tầng 33

Câu 5. Dưới đây là hình ảnh rau quả mà bác Nam vừa thu hoạch được trên vườn:

Viết kí hiệu vào bảng thể hiện số lượng mỗi loại.

Rau quả bác Nam thu hoạch được

Bắp cải	
Ớt	

Hành tây	
Cà chua	

- Bác Nam đã thu hoạch mấy loại rau quả?

.....

- Bác Nam thu hoạch được loại rau quả nào nhiều nhất?

.....

- Bác Nam thu hoạch được loại rau quả nào ít nhất?

.....

Phương pháp

- Quan sát bức tranh để xác định số loại rau quả thu hoạch được.

- Đếm số loại sau củ mỗi loại thu hoạch được để xác định loại rau thu hoạch được nhiều nhất, ít nhất.

Lời giải

Rau quả bác Nam thu hoạch được

Bắp cải	▲ ▲ ▲ ▲ ▲
Ớt	▲ ▲ ▲ ▲ ▲ ▲ ▲
Hành tây	▲ ▲ ▲ ▲ ▲
Cà chua	▲ ▲ ▲ ▲ ▲

- Bác Nam đã thu hoạch được **4** loại rau quả.

- Bác Nam thu hoạch được **quả ớt chuông** nhiều nhất.

- Bác Nam thu hoạch được **bắp cải** ít nhất.